

Bản án số: 64/2022/HS-ST

Ngày 23-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Tuyết

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Triệu Vỹ

Ông Trần Minh Hải

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:* Bà Đồng Thị Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Lý Phũ Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1959 tại huyện S, tỉnh LC; Nơi ĐKKTT: Bản Van H, xã Nậm X, huyện Phong T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lý Sài N (đã chết) con bà Chèo Mây Q1 (đã chết); Họ và tên vợ: Phàn San M, sinh năm 1963 và có 04, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ tư; Tiền sự: không; Tiền án: Không. Về nhân thân: Bản án số 21/2013/HSST ngày 24/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2022 đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh L. *Có mặt tại phiên tòa.*

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Công Hưởng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L. *Có mặt tại phiên tòa.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hồi 17 giờ 15 phút, ngày 23/4/2022, Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh L làm nhiệm vụ tại khu vực Km 2, đường

tỉnh lộ 128 thuộc địa phận bản Séo Làn T, phường Quyết Th, thành phố L, tỉnh L. Qua kiểm tra xe khách tuyến Sìn H - L thì phát hiện Lý Phủ Q có biểu hiện nghi vấn phạm tội. Tổ công tác đã yêu cầu Lý Phủ Q xuống xe để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải Lý Phủ Q đang mặc có 01 gói thuốc Lào bên trong có gói chát bột khô, vón cục màu trắng được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng hơi lửa xoắn một đầu. Sau đó Q đã tự giác lấy từ trong hậu môn ra 01 gói chát bột khô, vón cục màu trắng được gói bởi 06 lớp gồm 02 lớp bên ngoài được gói bằng bao cao su màu trắng, hai lớp giữa bằng nilon màu trắng và hai lớp trong cùng là mảnh nilon màu xanh. Theo Q khai 02 gói đó là Heroine của Q tàng trữ để sử dụng.

Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để điều tra, làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Lý Phủ Q khai nhận: Nguồn gốc số heroine bị thu giữ là do khoảng 12 giờ ngày 23/4/2022 Lý Phủ Q đi từ nhà ra bến xe khách tỉnh L rồi đi xe khách lên bản Phăng X, xã Phăng X, huyện Sìn H, tỉnh L. Sau đó Q đi vào một nhà dân gặp một người phụ nữ khoảng 50 tuổi (Q không rõ lai lịch) đang đứng ngoài sân. Qua thỏa thuận người phụ nữ đã bán cho Q 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Q cầu một ít để hít, còn lại một ít không hít hết Q nhặt một mảnh nilon màu hồng gói lại (gói nhỏ) hơi xoắn một đầu cắt vào gói thuốc Lào có sẵn trong người rồi cắt vào túi quần bên phải đang mặc, còn phần lớn Q gói lại bằng mảnh nilon màu xanh ban đầu và nhặt một mảnh nilon màu trắng gói thêm làm hai lớp vào gói nilon màu xanh. Sau đó Q xin người phụ nữ một bao cao su màu trắng cho gói Heroine vào trong bao cao su quần làm hai lớp rồi đi ra sau vườn nhà cắt giấu vào trong hậu môn của Q rồi tiếp tục bắt xe quay về nhà. Khi đi đến đường tỉnh lộ 128 thuộc địa phận bản Séo Làn Than, phường Quyết Thắng, thành phố L, tỉnh L thì bị cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

*Các vấn đề khác của vụ án:*

Kết luận giám định số: 352/KL-KTHS ngày 23/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 02 (hai) Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng là 7,17 gam

Biên bản mở niêm phong, giám định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 23/4/2022 đã xác định: Số chất bột khô màu trắng nghi Heroine có tổng khối lượng là 7,17 gam; Trích toàn bộ số chất bột thu giữ trong túi nilon màu hồng và lấy mẫu chất bột ngẫu nhiên trong gói còn lại, khối lượng mẫu 0,48 gam. Khối lượng còn lại 6,69 gam.

Kết luận giám định số: 353/KL-KTHS ngày 26/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 44/CT-VKSTP ngày 11/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Lý Phủ Q về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Phú Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Phú Q từ 05 năm 06 tháng tù đến 6 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2022. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ một phong bì niêm phong làm bằng phong bì Công văn của Công an tỉnh L dán kín (Theo hồ sơ bên trong là 6,69 gam chất bột nghi Heroine, vỏ bao bì); Một vỏ bao nilon nhiều màu có chữ “Hãng thuốc Lào Xuân Tiệp”. Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình khám xét bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy cất giấu trong hậu môn cho cán bộ điều tra nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án”. Ngoài ra, bị cáo là người sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử căn các quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội. Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Công an thành phố L, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định ... được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 17 giờ 15 phút, ngày 23/4/2022, tại khu vực Km 2, đường tỉnh lộ 128 thuộc địa phận bản Sáo Làn T, phường Quyết Th, thành phố L, tỉnh L. Lý Phú Q đang tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng là 7,17gam để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Lý Phú Q là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo và quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bản án số 21/2013/HSST ngày 24/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Hơn nữa, bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa, không được đi học nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với quan điểm của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án” cho bị cáo theo điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, việc bị cáo tự giác giao nộp vật chứng của vụ án đã thể hiện thái độ thành khẩn của bị cáo khi bị cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội của mình nên đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, bị cáo không đủ điều kiện để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để bị cáo có cơ hội cai nghiện, răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là làm ruộng, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,48 gam Heroine Cơ quan điều tra đã trích đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 6,69 gam chất bột nghi Heroine và vỏ bao bì đã niêm phong bằng phong bì Công văn của Công an tỉnh L là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với Một vỏ bao nilon nhiều màu có chữ “Hãng thuốc Lào Xuân Tiệp” là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề liên quan: Quá trình điều tra, theo lời khai của Lý Phú Q, nguồn gốc 7,17 gam Heroine bị cáo bị thu giữ là do mua của một người phụ nữ khoảng 50 tuổi ở bản Phăng X, xã Phăng X, huyện Sìn H, tỉnh L. Do Q không rõ lai lịch và không nhớ đường vào nhà, cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xác minh, làm rõ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[7] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

**1. Tuyên bố bị cáo Lý Phú Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lý Phú Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2022.

**3. Về vật chứng:**

Tịch thu, tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong làm bằng phong bì Công văn của Công an tỉnh L dán kín (Theo hồ sơ bên trong là 6,69 gam chất bột nghi Heroine, vỏ bao bì);

+ Một vỏ bao nilon nhiều màu có chữ “Hãng thuốc lào Xuân Tiếp”

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2022 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).*

**4. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tòng Thị Tuyết**